

Số:890 /HD-SYT

Thừa Thiên Huế, ngày 10 tháng 4 năm 2020

HƯỚNG DẪN

Phối hợp phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (COVID-19) cho người lao động tại khu công nghiệp theo tình huống

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG CÁC TÌNH HUỐNG

- Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm;
 - Quyết định 5894/QĐ-BYT ngày 19/12/2019 về việc ban hành “Hướng dẫn thiết lập và vận hành đội đáp ứng nhanh”.
 - Quyết định 237/QĐ-BYT ngày 31/01/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch đáp ứng với từng cấp độ dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (nCoV);
 - Quyết định 344/QĐ-BYT ngày 07/02/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung để phòng, chống dịch bệnh”;
 - Quyết định số 345/QĐ-BYT ngày 07/02/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành “ Hướng dẫn cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú”;
 - Công văn số 495/BYT-MT ngày 06/2/2020 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn quản lý chất thải y tế và xử lý thi hài bệnh nhân tử vong do nhiễm nCoV;
 - Công văn số 328/HD-SYT ngày 14/2/2020 của Sở y tế tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phối hợp xử lý dịch viêm phổi cấp do chủng mới của vi rút Corona theo tình huống (lần 2).
 - Công văn số 1133/BYT-MT ngày 09/3/2020 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn phòng chống dịch bệnh COVID 19 tại nơi làm việc của người lao động.
- Quyết định 904/QĐ-BYT ngày 16/3/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành “Sổ tay hướng dẫn thực hiện cách ly vùng có dịch COVID-19”.
- Quyết định 963/QĐ-BYT ngày 18/3/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời giám sát và phòng, chống COVID-19”.
- Và các văn bản chỉ đạo khác của UBND tỉnh, Bộ Y tế và Cục, Vụ, Viện Trung ương và Khu vực.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ BỆNH COVID -19

2.1-Bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (trước đây gọi là nCoV, nay gọi là COVID-19)

Là bệnh truyền nhiễm cấp tính thuộc nhóm A do vi rút SARS-CoV-2 gây ra. Đến nay chưa có thuốc điều trị đặc hiệu và vắc xin phòng bệnh. Phòng bệnh chủ yếu dựa vào biện pháp vệ sinh cá nhân, phát hiện và cách ly sớm, giám sát chặt chẽ các trường hợp bệnh nghi ngờ, phòng chống lây truyền tại cộng đồng và vệ sinh môi trường.

2.2-Đường lây truyền, thời gian ủ bệnh

Bệnh lây truyền từ người sang người theo đường hô hấp, qua các giọt nước bọt hay dịch tiết mũi họng khi người bệnh ho, hắt hơi, hoặc lây qua tiếp xúc với một số đồ vật có chứa vi rút rồi qua bàn tay đưa lên mắt, mũi, miệng.

Thời gian ủ bệnh trong vòng 14 ngày. Người mang vi rút SARS-CoV-2 có khả năng truyền vi rút cho những người xung quanh.

Khi tiếp xúc trực tiếp với người nhiễm bệnh, đặc biệt ở những nơi tập trung đông người như nhà ga, bến tàu xe, sân bay, lễ hội, trên phương tiện giao thông công cộng, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng, khách sạn, công viên, khu du lịch, khu công nghiệp... sẽ tạo điều kiện cho vi rút lây lan.

2.3-Triệu chứng biểu hiện bệnh

Người mắc bệnh có triệu chứng viêm đường hô hấp cấp tính: sốt, ho, đau họng, khó thở, có trường hợp viêm phổi, viêm phổi nặng, có thể gây suy hô hấp cấp và nguy cơ tử vong, đặc biệt ở những người cao tuổi, người suy giảm miễn dịch và mắc các bệnh mạn tính kèm theo.

Một số người nhiễm vi rút nCoV có thể có biểu hiện lâm sàng nhẹ, không rõ triệu chứng nên gây khó khăn cho việc phát hiện.

2.4-Ca bệnh nghi ngờ (ca bệnh giám sát)

Là người có ít nhất một trong các triệu chứng: sốt; ho; đau họng; khó thở hoặc viêm phổi và có một trong các yếu tố dịch tễ sau:

- + Có tiền sử đến/qua/ở/về từ quốc gia, vùng lãnh thổ có ghi nhận ca mắc COVID-19 trong vòng 14 ngày kể từ ngày nhập cảnh.
- + Có tiền sử đến/ở/về từ nơi có ổ dịch đang hoạt động tại Việt Nam trong vòng 14 ngày trước khi khởi phát bệnh.
- + Tiếp xúc gần với ca bệnh xác định hoặc ca bệnh nghi ngờ trong vòng 14 ngày trước khi khởi phát bệnh.

2.5- Ca bệnh xác định

Là ca bệnh nghi ngờ hoặc bất cứ người nào có xét nghiệm dương tính với vi rút SARS-CoV-2 được thực hiện bởi các cơ sở xét nghiệm do Bộ Y tế cho phép khẳng định.

2.6- Người tiếp xúc gần

Tiếp xúc gần là người có tiếp xúc trong vòng 2 mét với ca bệnh xác định hoặc ca bệnh nghi ngờ trong thời kỳ mắc bệnh, bao gồm:

- a) Người sống trong cùng hộ gia đình, cùng nhà với ca bệnh xác định hoặc ca bệnh nghi ngờ trong thời kỳ mắc bệnh.
- b) Người cùng nhóm làm việc hoặc cùng phòng làm việc với ca bệnh xác định hoặc ca bệnh nghi ngờ trong thời kỳ mắc bệnh.
- c) Người cùng nhóm: du lịch, công tác, vui chơi, buổi liên hoan, cuộc họp ... với ca bệnh xác định hoặc ca bệnh nghi ngờ trong thời kỳ mắc bệnh.
- d) Người ngồi cùng hàng và trước sau hai hàng ghế trên cùng một phương tiện giao thông (tàu, xe ô tô, máy bay, tàu thủy...) với ca bệnh xác định hoặc ca bệnh nghi ngờ trong thời kỳ mắc bệnh. Trong một số trường hợp cụ thể, tùy theo

kết quả điều tra dịch tễ, cơ quan y tế sẽ quyết định việc mở rộng danh sách người tiếp xúc gần đối với hành khách đi cùng một phương tiện giao thông.

đ) Bất cứ người nào có tiếp xúc gần với ca bệnh xác định hoặc ca bệnh nghi ngờ trong thời kỳ mắc bệnh ở các tình huống khác.

2.7. Định nghĩa ổ dịch

- **Ổ dịch:** một nơi (thôn, xóm, đội/tổ dân phố/ấp/khóm/đơn vị...) ghi nhận từ 1 trường hợp bệnh xác định trở lên.

- **Ổ dịch chấm dứt:** khi không ghi nhận trường hợp bệnh xác định mới trong vòng 28 ngày kể từ ngày ca bệnh xác định gần nhất được cách ly y tế.

III. HƯỚNG DẪN PHÒNG CHỐNG LÂY NHIỄM BỆNH VIÊM ĐƯỜNG HÔ HẤP CẤP DO CHỦNG MỚI CỦA VIRUS CORONA CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠI KHU CÔNG NGHIỆP

3.1. Trách nhiệm của người lao động

3.1.1. Trước khi đến nơi làm việc

3.1.1.1. Hướng dẫn chung khi ở nhà/ký túc xá cho người lao động

- Thực hiện đầy đủ các biện pháp vệ sinh cá nhân theo khuyến cáo của Bộ Y tế (rửa tay thường xuyên với xà phòng trong ít nhất 30 giây hoặc sử dụng dung dịch sát khuẩn trên 60% nồng độ cồn khi không có điều kiện rửa tay bằng xà phòng, giữ vệ sinh khi ho, hắt hơi...), thường xuyên súc miệng, họng bằng nước muối hoặc nước súc miệng, đảm bảo ăn uống hợp vệ sinh, đủ dinh dưỡng; Hạn chế tiếp xúc với vật nuôi, động vật hoang dã.

- Chuẩn bị các trang bị cá nhân cần thiết cho thời gian làm việc như nước uống hợp vệ sinh và cốc uống dùng riêng (đảm bảo vệ sinh); khăn giấy, khẩu trang, găng tay, dung dịch sát khuẩn trên 60% nồng độ cồn khi không có điều kiện rửa tay bằng xà phòng trong quá trình làm việc; quần áo sử dụng riêng khi làm việc, túi đựng rác (nếu cần)...

- Tự theo dõi sức khỏe bản thân nếu có sốt hoặc ho, khó thở, mệt mỏi thì chủ động ở nhà, theo dõi sức khỏe và thông báo cho đơn vị quản lý/ban quản lý ký túc xá của người lao động/ đường dây nóng y tế của công ty.

- Không được đi làm nếu đang trong thời gian cách ly y tế theo yêu cầu của cơ quan y tế.

3.1.1.2. Đối với người lao động phải đi công tác đến các khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19

- Tham khảo thông tin về tình hình dịch trên cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế <http://www.moh.gov.vn> để đánh giá lợi ích và nguy cơ của chuyến công tác.

- Người lao động có bệnh mạn tính (như bệnh tiểu đường, bệnh tim mạch và bệnh phổi,...) cần cân nhắc khi đến các khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19.

- Tìm hiểu thông tin và các biện pháp dự phòng lây nhiễm từ người làm công tác y tế/cơ quan y tế địa phương.

- Chuẩn bị các dung dịch sát khuẩn có trên 60% nồng độ cồn và các vật dụng cần thiết tạo điều kiện cho việc rửa tay thường xuyên và vệ sinh cá nhân khi đi công tác.

3.1.1.3. Lưu ý khi thực hiện cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú, ký túc xá theo hướng dẫn của cơ quan y tế

- Chấp hành việc tự cách ly tại nhà, nơi lưu trú, ký túc xá đúng thời gian quy định, tốt nhất cách ly ở một phòng riêng. Trong trường hợp gia đình, nơi lưu trú, ký túc xá không có phòng riêng thì giường ngủ của người được cách ly nên cách xa giường ngủ của các thành viên khác trong gia đình ít nhất 2 mét.

- Phòng cách ly nên đảm bảo thông thoáng khí, thường xuyên được vệ sinh, hạn chế các đồ đạc vật dụng trong phòng, nơi cách ly.

- Tự đo nhiệt độ cơ thể ít nhất 2 lần (sáng, chiều) một ngày; ghi chép kết quả đo và tình trạng sức khỏe chung vào phiếu theo dõi sức khỏe hàng ngày.

- Hàng ngày hạn chế ra khỏi phòng riêng, hạn chế tiếp xúc trực tiếp với người trong gia đình, nơi lưu trú, ký túc xá cũng như những người khác; tự theo dõi sức khỏe; thực hiện các biện pháp vệ sinh cá nhân, đeo khẩu trang, thường xuyên rửa tay bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn khác.

- Hàng ngày thông báo cho cán bộ y tế xã, phường, thị trấn được phân công phụ trách theo dõi 2 lần sáng, chiều về kết quả đo nhiệt độ và tình hình sức khỏe của bản thân.

- Thông báo ngay cho cán bộ y tế xã, phường, thị trấn được phân công phụ trách theo dõi ngay khi có một trong các triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh: sốt, ho, khó thở.

- Không được tự động rời khỏi nhà, nơi lưu trú, ký túc xá.

- Người được cách ly phải thu gom khẩu trang, khăn, giấy lau mũi, miệng đã qua sử dụng vào túi đựng rác thải riêng và để gọn vào góc phòng của người được cách ly.

- Không ăn chung cùng với những người khác trong gia đình, nơi lưu trú, ký túc xá.

3.1.2. Tại nơi làm việc

3.1.2.1. Các khuyến cáo chung cho người lao động

Thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh cá nhân để phòng chống dịch theo khuyến cáo của Bộ Y tế:

- Rửa tay thường xuyên với xà phòng trong ít nhất 30 giây hoặc sử dụng dung dịch sát khuẩn có trên 60% nồng độ cồn khi không có điều kiện rửa tay với xà phòng và nước sạch. Rửa tay tại các thời điểm: trước khi vào làm việc, sau giờ nghỉ giải lao, trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh.

- Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất bằng khăn vải hoặc khăn tay, hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán dịch tiết đường hô hấp ra không khí. Bỏ khăn giấy che mũi, miệng vào túi đóng kín để vứt vào thùng rác đúng nơi quy định và rửa tay với xà phòng.

- Tránh đưa tay lên mũi, miệng và dụi mắt để tránh lây nhiễm bệnh. Nghiêm cấm hành vi khạc, nhổ tại nơi làm việc.

- Giữ ấm cơ thể, duy trì các thói quen tốt cho sức khỏe như tập thể dục giữa ca làm việc, tích cực vận động cơ thể; ăn chín, uống chín và đảm bảo chế độ ăn

uống đầy đủ dinh dưỡng. Không dùng chung các đồ dùng cá nhân như cốc, chai nước, khăn tay,...

- Nếu phát hiện bản thân hoặc người cùng làm việc/khách hàng có biểu hiện sốt hoặc ho, khó thở thì bản thân hoặc hướng dẫn người cùng làm việc/khách hàng hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh và phải báo cho người quản lý hoặc/và người làm công tác y tế tại nơi làm việc để được tư vấn và điều trị kịp thời.

- Không nên có thái độ kỳ thị và phân biệt đối xử tại nơi làm việc đối với các trường hợp đã hoàn thành việc cách ly y tế hoặc phải đi công tác đến các khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19.

3.1.2.2. Đối với người lao động làm nghề, công việc có nguy cơ tiếp xúc và lây nhiễm cao

Ngoài các khuyến cáo chung ở trên, người lao động làm nghề, công việc có nguy cơ tiếp xúc và lây nhiễm cao cần lưu ý:

- Người làm việc tại các vị trí phải tiếp xúc với khách hàng, người dân: cần đeo khẩu trang đúng cách theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Sử dụng găng tay phù hợp để giảm tiếp xúc không cần thiết. Nếu không sử dụng găng tay, phải rửa tay thường xuyên với xà phòng trong ít nhất 30 giây, dùng giấy lau tay sử dụng một lần để làm khô tay; hoặc sử dụng dung dịch sát khuẩn có trên 60% nồng độ cồn.

- Sử dụng bộ quần áo phòng hộ (bao gồm cả khẩu trang, kính, mũ, găng tay) khi phải tiếp xúc với trường hợp nghi ngờ mắc bệnh.

- Hạn chế bắt tay, tiếp xúc với khách hàng trong khoảng cách dưới 1m (nếu có thể).

- Không mua bán, tiếp xúc, chuyên chở các loại động vật hoang dã.

- Tăng cường sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc từ xa để giảm tiếp xúc trực tiếp.

3.1.2.3. Đối với người lao động phải đi công tác đến các khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19

- Tuân thủ các quy định về phòng chống dịch của chính quyền địa phương nơi đến công tác.

- Rửa tay thường xuyên, giữ gìn vệ sinh cá nhân khi ho, hắt hơi. Tránh xa ít nhất 01 mét đối với những người đang ho hoặc hắt hơi.

- Khi có các biểu hiện sốt, ho, khó thở trong khi đi công tác, cần đeo khẩu trang, tránh tiếp xúc với những người xung quanh, thông báo với người quản lý và đến cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn và điều trị kịp thời.

3.1.3. Khi kết thúc ca làm việc

3.1.3.1. Đảm bảo vệ sinh phòng chống lây nhiễm

- Dọn vệ sinh và vứt bỏ túi chứa khăn giấy, khẩu trang, vật dụng đã sử dụng vào thùng rác đúng nơi quy định và rửa tay bằng xà phòng.

- Không mặc quần áo sử dụng khi làm việc về nhà/ký túc xá/nơi lưu trú. Để quần áo, vật dụng (đối với khẩu trang, găng tay sử dụng nhiều lần) đã sử dụng trong túi kín và giặt sạch sau mỗi ca làm việc.

3.1.3.2. Sau khi đi công tác về từ khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19

- Người lao động tự theo dõi các triệu chứng trong 14 ngày và đo nhiệt độ hai lần một ngày.

- Nếu bị sốt hoặc ho, khó thở người lao động nên thông báo ngay cho cơ sở y tế để được hướng dẫn và cách ly chặt chẽ tại cơ sở y tế. Trong thời gian trước khi được cách ly, cần đeo khẩu trang y tế và hạn chế tối đa tiếp xúc với người khác. Thông báo cho người quản lý hoặc/và người làm công tác y tế tại nơi làm việc để thông báo cho những người tiếp xúc gần tại nơi làm việc tự theo dõi sức khỏe và đến cơ sở y tế khi cần thiết.

3.1.4. Thực hiện việc tuyên truyền các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 cho gia đình và cộng đồng.

3.1.5. Tham gia tích cực các hoạt động vệ sinh môi trường, các hoạt động phòng chống dịch tại nơi làm việc.

3.2. Trách nhiệm của người sử dụng lao động, Ban quản lý Khu công nghiệp

3.2.1. Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại nơi làm việc bao gồm người sử dụng lao động, đại diện các phòng ban, bộ phận y tế, nhân sự, công đoàn, an toàn vệ sinh lao động,... Trong đó bộ phận y tế là thường trực của Ban chỉ đạo có nhiệm vụ tham mưu, phân công nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch phòng chống dịch tại nơi làm việc,... Thiết lập đường dây nóng với Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

3.2.2. Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh COVID-19 bao gồm những nội dung cần triển khai cho công tác phòng chống dịch tại nơi làm việc, người chịu trách nhiệm thực hiện, người chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát, kinh phí đảm bảo thực hiện. Trong kế hoạch cần lưu ý có phương án xử trí và bố trí phòng riêng tại bộ phận y tế hoặc gần khu vực cổng ra vào để cách ly tạm thời đối với trường hợp người lao động có biểu hiện sốt, ho khó thở.

Sắp xếp nhân lực, kinh phí phù hợp để thực hiện kế hoạch.

Phân công và công khai thông tin liên lạc (tên, số điện thoại) của cán bộ đầu mối phụ trách về công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 tại nơi làm việc.

3.2.3. Nếu có thể bố trí nhân lực tại cổng ra vào đầu ca làm việc để sàng lọc nhanh sức khỏe người lao động về các biểu hiện sốt, ho khó thở. Triển khai đo thân nhiệt nhanh cho người lao động và thực hiện khử khuẩn.

3.2.4. Hạn chế tổ chức các cuộc họp, hội nghị, tránh tập trung đông người tham gia trừ trường hợp thực sự cần thiết và để phục vụ phòng, chống dịch. Có cơ chế cho phép người lao động làm việc tại nhà hoặc bố trí ca làm việc linh động (nếu được). Khuyến khích người lao động trao đổi, làm việc trực tuyến qua điện thoại, E_mail,... Hạn chế người không có phận sự vào khu vực làm việc/ký túc xá cho người lao động.

3.2.5. Bố trí đầy đủ khu vực rửa tay, nhà vệ sinh và đảm bảo luôn có đủ nước sạch và xà phòng cho người lao động và khách hàng (nếu có). Bố trí đủ thùng đựng chất thải có nắp đậy. Đảm bảo có đủ các trang thiết bị phục vụ công tác vệ sinh nơi làm việc, khu ký túc xá.

3.2.6. Các cơ sở lao động có bộ phận tiếp tân, hàng không, hải quan, ngân hàng, ngành dịch vụ,... tiếp xúc với nhiều người cần cần nhắc lắp đặt hệ thống kính ngăn; cung cấp và hướng dẫn sử dụng khẩu trang, găng tay đúng cách cho người lao động; cung cấp các dung dịch sát khuẩn có trên 60% nồng độ cồn tại các khu vực tiếp xúc, giao dịch.

3.2.7. Đảm bảo vệ sinh môi trường, khử khuẩn tại nơi làm việc/khu dịch vụ/phương tiện vận chuyển/ký túc xá cho người lao động. Tăng cường thông khí nơi làm việc bằng cách tăng thông gió, hoặc mở cửa sổ, cửa ra vào, hoặc sử dụng quạt hạn chế sử dụng điều hòa.

3.2.8. Tăng cường đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm tại nơi làm việc/khu dịch vụ/ký túc xá của người lao động. Bố trí giờ nghỉ giải lao/ăn trưa lệch giờ tránh tập trung rất đông người ở căng tin trong một khung giờ, tránh ngồi đối diện nhau, ăn xong rời khỏi căng tin tránh tiếp xúc không cần thiết.

3.2.9. Khi có trường hợp người lao động/khách hàng có biểu hiện sốt hoặc ho, khó thở thì phải kiểm tra, theo dõi tại khu vực cách ly đã được bố trí. **Cần lưu ý khai thác tiền sử về đi lại hoặc tiếp xúc với trường hợp bệnh nghi ngờ trước đó.** Cán bộ làm công tác y tế/người quản lý thông báo ngay cho, cơ quan quản lý cấp trên, liên lạc đường dây nóng Trung tâm y tế huyện/thị xã/thành phố địa phương hoặc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh để được tư vấn, hướng dẫn, đồng thời cung cấp khẩu trang y tế và hướng dẫn đeo đúng cách.

3.2.10. Tổ chức tập huấn cho tất cả người lao động về việc thực hiện khuyến cáo này và các hướng dẫn khác của Bộ Y tế về phòng chống dịch bệnh COVID-19.

3.2.11. Tổ chức thông tin truyền thông về phòng chống dịch bệnh COVID-19 cho người lao động và khách hàng (nếu có). Treo, dán các áp phích, thông báo hướng dẫn phòng chống dịch bệnh COVID-19 tại các khu vực công cộng người lao động/khách hàng có thể đọc và làm theo.

3.2.12. Đảm bảo điều kiện và tổ chức thực hiện các nội dung của Hướng dẫn này.

3.3. Trách nhiệm của người làm công tác y tế tại cơ sở lao động

3.3.1. Liên hệ với Trung tâm Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật/Y tế dự phòng các tỉnh, thành phố hoặc thông qua đường dây nóng của Sở Y tế hoặc số điện thoại 1900 3228 hoặc 1900 9095 để được hướng dẫn, phối hợp xây dựng kế hoạch và hỗ trợ triển khai công tác phòng chống dịch.

3.3.2. Đề xuất cho người sử dụng lao động thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại cơ sở lao động do người sử dụng lao động làm Trưởng ban, đại diện bộ phận y tế làm tổ phó thường trực, các thành viên gồm bộ phận an toàn vệ sinh lao động, đại diện tổ chức công đoàn theo quy định, đại diện và các thành phần liên quan.

3.3.3. Tham mưu cho người sử dụng lao động xây dựng và ban hành Kế hoạch phòng chống dịch bệnh COVID-19 bao gồm các nội dung nhân lực, kinh phí để thực hiện kế hoạch; phân công và công khai thông tin liên lạc (tên, số điện thoại) của cán bộ đầu mối phụ trách về công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 tại nơi làm việc.

3.3.4. Tham mưu cho người sử dụng lao động để ra thông báo, hướng dẫn đối với các đơn vị đối tác cung cấp nguyên vật liệu sản xuất, kinh doanh, các dịch vụ (thực phẩm, nấu ăn, vệ sinh môi trường,...) nhằm đảm bảo thực hiện an toàn để phòng chống dịch.

3.3.5. Tổ chức tập huấn, tuyên truyền các biện pháp vệ sinh cá nhân và phòng chống dịch cho người lao động.

3.3.6. Đề xuất người sử dụng lao động bố trí và bổ sung trang thiết bị, khẩu trang, xà phòng, dung dịch rửa tay sát khuẩn,... cho bộ phận y tế tại cơ sở lao động; bố trí khu riêng để cách ly trường hợp có biểu hiện ho, sốt, khó thở (trong trường hợp cần thiết).

3.3.7. Hằng ngày thực hiện kiểm tra, giám sát, nhắc nhở các tổ, phân xưởng, phòng, ban, nhân viên vệ sinh, khử khuẩn môi trường, các đơn vị đối tác (người cung cấp nguyên vật liệu, dịch vụ,...) thực hiện theo hướng dẫn phòng chống dịch. Kiểm tra bổ sung và báo cáo người sử dụng lao động kịp thời vật tư tiêu hao, trang thiết bị y tế theo quy định tại bộ phận y tế.

3.3.8. Phối hợp với tổ trưởng, người phụ trách các phòng ban để theo dõi sức khỏe người lao động, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi và tiến hành lập sổ theo dõi. **Cần lưu ý khai thác tiền sử về đi lại hoặc tiếp xúc với trường hợp bệnh nghi ngờ trước đó.**

3.3.9. Khi phát hiện người lao động, cán bộ, nhân viên có biểu hiện sốt, ho, khó thở tại nơi làm việc thì phải đưa đến phòng y tế để kiểm tra, theo dõi, cách ly (nếu cần) và thông báo ngay cho trạm y tế xã/phường hoặc cơ quan y tế địa phương. Nhân viên y tế mặc đầy đủ phương tiện bảo hộ cá nhân theo quy định và có trách nhiệm cung cấp khẩu trang y tế, hướng dẫn sử dụng khẩu trang đúng cách cho đối tượng nêu trên.

3.3.10. Tham mưu cho người sử dụng lao động phân công tổ trưởng, người phụ trách các phòng ban, bộ phận an toàn vệ sinh lao động, công đoàn đơn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại nơi làm việc.

3.3.11. Thường xuyên cập nhật tình hình dịch bệnh COVID-19, tổng hợp báo cáo thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh tại nơi làm việc hằng ngày, tuần, tháng cho người sử dụng lao động/Ban chỉ huy phòng chống dịch và người lao động.

IV. VỆ SINH MÔI TRƯỜNG, KHỬ KHUẨN TẠI NƠI LÀM VIỆC

Khử khuẩn bằng các chất tẩy rửa thông thường như dung dịch tẩy rửa đa năng hoặc các dung dịch khử khuẩn có chứa 0,05% Clo hoạt tính hoặc có chứa ít nhất 60% cồn; ưu tiên khử khuẩn bằng cách lau rửa.

4.1. Vệ sinh môi trường, khử khuẩn tại nơi làm việc như sau:

Làm tốt công tác vệ sinh công nghiệp, vệ sinh chung tại nơi làm việc. Đối với nền nhà, tường, bàn ghế, các đồ vật trong phòng, phân xưởng, gian bán hàng, khu vệ sinh chung: khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày. Đối với vị trí có tiếp xúc thường xuyên như tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, tay vịn lan can, nút bấm thang máy, bàn phím máy tính, điện thoại dùng chung: khử khuẩn ít nhất 02 lần/ngày.

Tăng cường thông khí tại các địa điểm làm việc, phân xưởng, trên phương tiện giao thông vận chuyển người lao động bằng cách tăng thông gió hoặc mở cửa ra vào và cửa sổ, sử dụng quạt hoặc các giải pháp phù hợp khác. Hạn chế sử dụng điều hòa.

Chất thải phải được thu gom và đưa đi xử lý hàng ngày.

4.2. Vệ sinh môi trường, khử khuẩn tại ký túc xá cho người lao động.

Tổ chức khử khuẩn tại phòng ở và các khu vực của ký túc xá cho người lao động như sau:

- Đối với nền nhà, tường nhà (nếu có thể), bàn ghế, các đồ vật trong phòng ở, khu bán hàng/căng tin: khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày.

- Đối với vị trí có tiếp xúc thường xuyên như tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, tay vịn lan can, nút bấm thang máy: khử khuẩn ít nhất 01 - 02 lần/ngày.

- Đối với khu vực rửa tay, nhà vệ sinh: Dọn vệ sinh, lau rửa, khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày.

Tăng cường thông khí tại các phòng trong ký túc xá cho người lao động bằng cách mở cửa ra vào và cửa sổ, sử dụng quạt, không sử dụng điều hòa.

Xử lý chất thải: Bố trí đủ thùng đựng rác và chất thải có nắp đậy, đặt ở vị trí thuận tiện tại khu vực ký túc xá cho người lao động và thực hiện thu gom, xử lý hàng ngày.

4.3. Khử khuẩn phương tiện giao thông vận tải công cộng và phương tiện chuyên chở người lao động

Thường xuyên vệ sinh, dọn rửa, lau khử khuẩn bề mặt tay nắm cửa xe, ghế ngồi, cửa sổ, sàn xe, điều hòa trong xe và các vị trí không đảm bảo vệ sinh, có tiếp xúc với người trên phương tiện giao thông đường bộ, tàu hỏa, tàu thuyền bằng dung dịch khử khuẩn chứa 0,1% Clo hoạt tính hoặc sử dụng các chế phẩm diệt khuẩn tương tự đã được Cục Quản lý môi trường y tế - Bộ Y tế cấp chứng nhận đăng ký lưu hành.

V. CÁC TÌNH HUỐNG GIÁM SÁT-XỬ TRÍ PHÒNG CHỐNG COVID-19 TẠI NƠI LÀM VIỆC

Tình huống 1: Khi chưa có ca bệnh tại công ty

- Hạn chế tập trung đông người. Dẫn khoảng cách làm việc trong công ty. Cần thực hiện thường xuyên các biện pháp bảo vệ cá nhân như sử dụng khẩu trang, rửa tay với xà phòng...

- Vệ sinh cá nhân, đảm bảo an toàn thực phẩm, giữ ấm cơ thể, tăng cường sức khỏe bằng ăn uống, nghỉ ngơi, sinh hoạt hợp lý, luyện tập thể thao.

(Tham khảo phụ lục 3: Những việc người lao động cần làm để phòng tránh mắc bệnh COVID-19)

- Tăng cường thông khí khu vực nơi làm việc bằng cách mở các cửa ra vào và cửa sổ, hạn chế sử dụng điều hòa.

- Thường xuyên vệ sinh nơi ở, cơ quan, xí nghiệp nhà máy... bằng cách lau nền nhà, tay nắm cửa và bề mặt các đồ vật trong nhà với xà phòng, chất tẩy rửa thông thường; hóa chất khử khuẩn khác (tham khảo phụ lục 2).

- Hạn chế tiếp xúc trực tiếp với người có biểu hiện bệnh đường hô hấp cấp tính (sốt, ho, khó thở); đeo khẩu trang y tế đúng cách và giữ khoảng cách ít nhất 2 mét khi tiếp xúc.

- Khi người lao động có dấu hiệu sốt, ho, khó thở nên nghỉ làm ở nhà, đeo khẩu trang, thông báo ngay cho phụ trách y tế đơn vị hoặc y tế gần nhất để được tư vấn, hướng dẫn chăm sóc y tế, không nên đến nơi tập trung đông người (tham khảo phụ lục 4)

Tình huống 2: Có nhiều trường hợp ho, sốt tại công ty

- Thông báo cho cán bộ quản lý nơi làm việc và người làm công tác y tế tại cơ sở lao động.

Cần có phân công và công khai thông tin liên lạc (tên, số điện thoại) của cán bộ đầu mối phụ trách về công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 tại nơi làm việc.

- Cán bộ y tế cơ quan điều tra lập danh sách những người có dấu hiệu hô hấp kèm sốt, người tiếp xúc gần theo mẫu quy định (Phụ lục 6)

- Cán bộ y tế tại cơ sở lao động phải gọi điện cho đường dây nóng của Trung tâm y tế huyện/thị xã/thành phố địa phương nơi công ty đang đóng hoặc Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh để được tư vấn, điều tra dịch tễ (Thông tin đường dây nóng ngành y tế đính kèm).

- Trong thời gian đó, công ty phải khẩn trương cung cấp khẩu trang và hướng dẫn đeo đúng cách cho toàn bộ CBCNVCLĐ của công ty.

- Tránh tiếp xúc gần dưới 02 mét (nếu có thể).

- Tăng cường vệ sinh môi trường tại công ty để phòng, chống COVID-19 theo khuyến cáo của ngành y tế.

- Tùy theo kết quả khám và điều tra dịch tễ, công ty phối hợp với cơ quan y tế địa phương thực hiện khoanh vùng, dập dịch. Vận động cách ly tại cơ sở lưu trú và thực hiện các biện pháp dự phòng theo khuyến cáo của y tế để được tiếp tục theo dõi sức khỏe trong 14 ngày (Tham khảo phụ lục 4, phụ lục 5)

Tình huống 3: Có 1 ca bệnh ho sốt và đi từ vùng dịch về đang ở tại công ty

- Thông báo cho cán bộ quản lý nơi làm việc và người làm công tác y tế tại cơ sở lao động.

- Cung cấp khẩu trang và hướng dẫn đeo đúng cách.

- Tránh tiếp xúc gần dưới 02 mét (nếu có thể).

- Đưa đến khu vực cách ly đã được bố trí sẵn tại cơ sở lao động

Yêu cầu đối với nơi cách ly tạm thời tại nơi làm việc:

+ *Bố trí tại khu vực riêng, gần cổng ra vào, tách biệt với khu làm việc...*

+ *Phòng cách ly tạm thời phải đảm bảo: Thoáng khí, thông gió tốt; Hạn chế đồ đạc trong phòng;*

+ *Có chỗ rửa tay bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn trên 60% nồng độ cồn khi không có điều kiện rửa tay bằng xà phòng;*

+ *Có thùng đựng rác có nắp đậy kín; Có khu vực vệ sinh riêng.*

- Đồng thời gọi điện cho đường dây nóng của Trung tâm y tế huyện/thị xã/thành phố địa phương nơi công ty đang đóng hoặc Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh để được tư vấn, điều tra dịch tễ và vận chuyển bằng xe chuyên dụng y tế (Hạn chế sử dụng phương tiện giao thông công cộng để di chuyển) đến Trung tâm y tế huyện/thị xã/địa phương nơi công ty đóng.

- Trong khi đó, cán bộ y tế công ty lập danh sách và theo dõi tình hình sức khỏe của những người tiếp xúc gần theo mẫu (Phụ lục 5, Phụ lục 6) và tiến hành cách ly ngay tại nơi lưu trú, ký túc xá hoặc khu vực cách ly của công ty.

- Thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình sức khỏe của người lao động đó và những người tiếp xúc. Tiếp tục giám sát dựa vào sự kiện để phát hiện sớm các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh tại đơn vị.

- Thực hiện khử khuẩn ngay tại vị trí làm việc, nơi cách ly tạm thời, của người lao động đó, đặc biệt các bề mặt có nguy cơ tiếp xúc và khu vực vệ sinh.

- Phối hợp với cơ quan y tế địa phương để thực hiện khử khuẩn nơi làm việc, theo đúng quy định khi có thông báo và cung cấp thông tin về những người tiếp xúc gần.

- Cấp phát tờ rơi và khuyến khích người lao động duy trì việc đeo khẩu trang đúng cách, thường xuyên rửa tay sạch và vệ sinh môi trường. Hạn chế đến những nơi đông người.

- Phối hợp với Ban Chỉ đạo PC dịch địa phương có biện pháp dẫn ca làm việc đồng thời tăng cường truyền thông các phương pháp phòng hộ cá nhân và vệ sinh môi trường theo các khuyến cáo của Bộ Y tế.

Tình huống 4. Khi có ca bệnh xác định dương tính với COVID-19 tại công ty

- Chuyển bệnh nhân sang điều trị và cách ly y tế là ca bệnh xác định.

- Triển khai các biện pháp phòng, chống dịch. Yêu cầu phát hiện và lập danh sách ngay tất cả các trường hợp tiếp xúc gần và tiếp xúc với người tiếp xúc gần (tại công ty và tại nơi cư trú);

- Biện pháp tạm dừng các hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị ... sẽ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân - Trưởng Ban Chỉ đạo phòng chống dịch của tỉnh/thành phố quyết định dựa trên diễn biến tình hình dịch cụ thể.

- Tổ chức cách ly y tế: cách ly tất cả các ca bệnh nghi ngờ, người tiếp xúc gần với ca bệnh xác định, xử lý triệt để ổ dịch để hạn chế tối đa khả năng dịch lan rộng trong cộng đồng.

- Tiếp tục thực hiện giám sát phát hiện các ca bệnh nghi ngờ tại đơn vị theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Không tổ chức các sự kiện tập trung đông người tại đơn vị.

Lưu ý:

- Bệnh nhân phải được vận chuyển về khu vực điều trị cách ly tại TTYT huyện/ thị xã/ thành phố hoặc cơ sở cách ly y tế bằng xe đặc chủng của y tế có vách ngăn và xử lý môi trường xe theo đúng quy định.

- Trung tâm y tế huyện/thị xã/thành phố tiến hành cách ly trường hợp bệnh nghi ngờ nhiễm COVID-19 tại khu cách ly của bệnh viện. Người nhà không được

tiếp xúc với bệnh nhân trong quá trình điều trị cho đến khi bệnh nhân khỏi bệnh (kết quả xét nghiệm (-) với vi rút COVID-19).

- Cần có sự phối hợp với cơ quan đơn vị, Ban chỉ đạo PC dịch địa phương trong điều tra người tiếp xúc gần, vận động cách ly tại cơ sở lưu trú và thực hiện các biện pháp dự phòng theo khuyến cáo của y tế (Phụ lục 4).

Tình huống 5. Có người từ nước ngoài về đến làm việc tại công ty

- Đối với doanh nghiệp có nhu cầu đưa chuyên gia, người lao động nước ngoài sang làm việc, đặc biệt từ vùng dịch cần lập danh sách chi tiết số lượng, quốc tịch, tình trạng sức khỏe... cũng như các trường hợp dự kiến sẽ trở về địa phương trong thời gian tới để Ban quản lý báo cáo cấp có thẩm quyền nắm bắt, đều được theo dõi sức khỏe và kịp thời cách ly.

- Đặc biệt, trong thời gian này, các đơn vị hạn chế khuyến cáo chuyên gia, người lao động nước ngoài, nhất là khách đến từ các vùng/quốc gia đang có dịch hạn chế nhập cảnh (trừ trường hợp cần thiết)...

- Đối với chuyên gia, người lao động người nước ngoài cũng phải chấp hành nghiêm quy định cách ly và điều tra dịch tễ theo quy định của pháp luật Việt Nam.

- Đối với những chuyên gia, người lao động nước ngoài khi hết thời gian cách ly, theo dõi sức khỏe, nếu không có biểu hiện nghi ngờ mắc, nhiễm bệnh sẽ có văn bản báo cáo cơ quan chức năng có hướng dẫn điều kiện, quy trình kết thúc cách ly;

Để ứng phó với tác động dịch trong giai đoạn mới, Sở Y tế đã xây dựng các tình huống ứng phó khẩn cấp, trong đó có tình huống xấu nhất là có người mắc bệnh COVID-19, để chủ động trong xử lý tình huống. Mục tiêu quan trọng nhất là phát hiện sớm ca bệnh dịch, khoanh vùng dập dịch kịp thời, đảm bảo an toàn cho con người, giữ vững nhịp độ sản xuất kinh doanh, không để xảy ra sự cố làm gián đoạn hoạt động của các công ty, nhà máy và xí nghiệp.

Đề nghị lãnh đạo Ban quản lý khu kinh tế công nghiệp; lãnh đạo các Trung tâm Y tế huyện/ thị xã/ thành phố, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh nghiên cứu các tình huống trên để xây dựng kịch bản cụ thể nhằm có sự chỉ đạo và phối hợp triển khai công tác phòng chống dịch bệnh viêm phổi cấp do COVID-19 tại khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh có hiệu quả./.

Nơi nhận

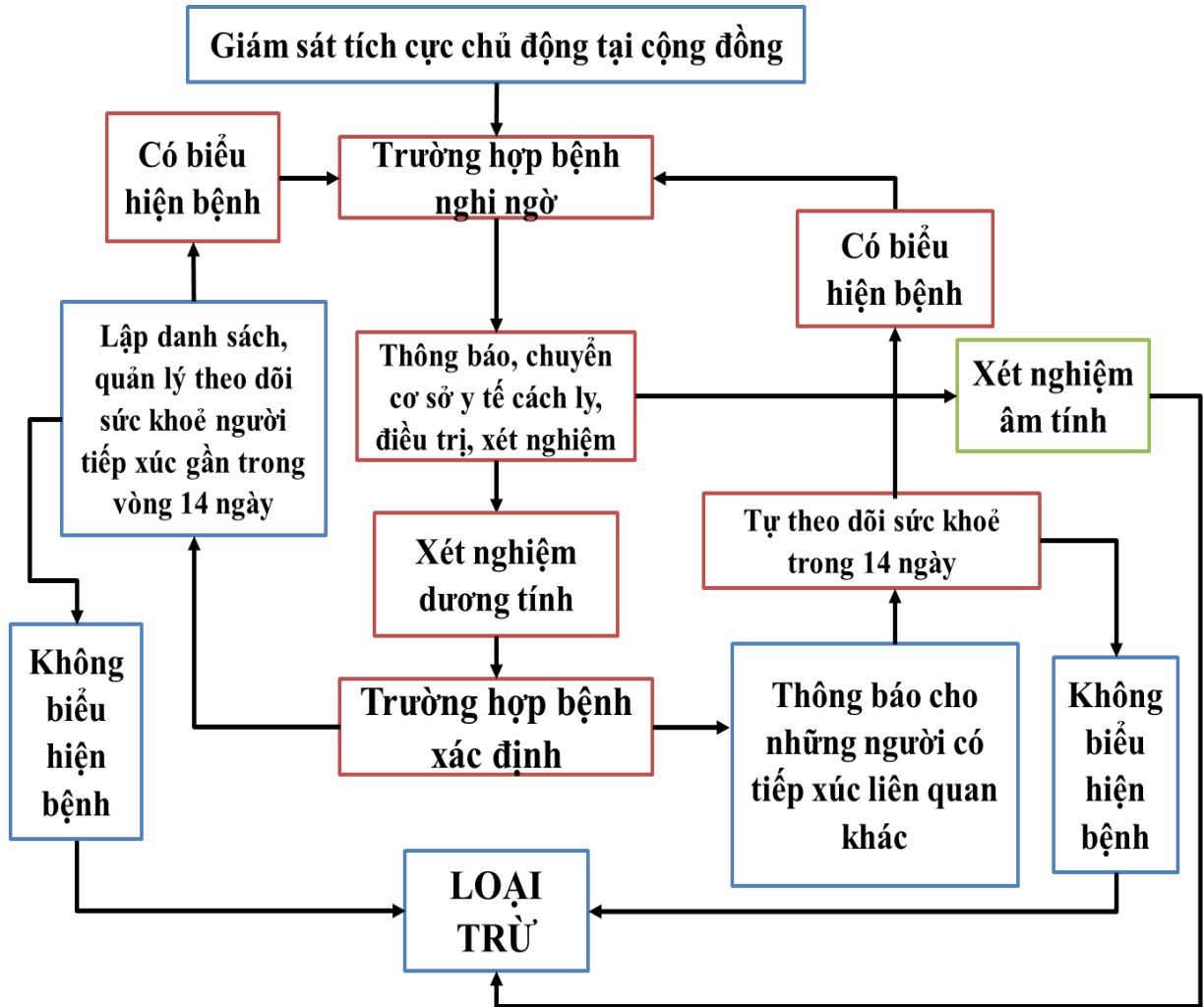
- UBND tỉnh (báo cáo);
- TV Tỉnh ủy (báo cáo);
- Ban QL Khu kinh tế công nghiệp (đề th/hiện);
- Trung tâm KSBT tỉnh (đề th/hiện);
- TTYT huyện/TX/TP (đề th/hiện);
- UBND huyện/TX/TP;
- Lưu VT, NVY.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Nam Hùng

Phụ lục 1

SƠ ĐỒ GIÁM SÁT, PHÁT HIỆN TRƯỜNG HỢP BỆNH NGHI MẮC nCoV
TẠI CỘNG ĐỒNG



Phụ lục 2

NHỮNG VIỆC CẦN LÀM KHI THỰC HIỆN VỆ SINH MÔI TRƯỜNG KHỬ KHUẨN TẠI NƠI LÀM VIỆC VÀ KÝ TÚC XÁ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỂ PHÒNG CHỐNG BỆNH COVID-19

TT	VIỆC CẦN LÀM	Đánh dấu (X) đã làm
I	Vệ sinh khử khuẩn tại nơi làm việc	
1	Công tác vệ sinh công nghiệp, vệ sinh chung tại nơi làm việc. Đối với nền nhà, tường, bàn ghế, các đồ vật trong phòng, phân xưởng, gian bán hàng, khu vệ sinh chung: khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày.	
2	Vị trí có tiếp xúc thường xuyên như tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, tay vịn lan can, nút bấm thang máy, bàn phím máy tính, điện thoại dùng chung: khử khuẩn ít nhất 02 lần/ngày	
3	Tăng cường thông khí tại các địa điểm làm việc, trên phương tiện giao thông vận chuyển người lao động bằng cách tăng thông gió hoặc mở cửa ra vào và cửa sổ, sử dụng quạt hoặc các giải pháp phù hợp khác. Hạn chế sử dụng điều hòa.	
4	Thu gom chất thải và đưa đi xử lý hàng ngày.	
II	Vệ sinh môi trường, khử khuẩn tại ký túc xá	
5	nền nhà, tường nhà (nếu có thể), bàn ghế, các đồ vật trong phòng ở, khu bán hàng/căng tin: khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày	
6	vị trí có tiếp xúc thường xuyên như tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, tay vịn lan can, nút bấm thang máy: khử khuẩn ít nhất 01 - 02 lần/ngày.	
7	Đối với khu vực rửa tay, nhà vệ sinh: Dọn vệ sinh, lau rửa, khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày.	
8	Tăng cường thông khí tại các phòng trong ký túc xá cho người lao động bằng cách mở cửa ra vào và cửa sổ, sử dụng quạt, không sử dụng điều hòa.	
9	Bố trí đủ thùng đựng rác và chất thải có nắp đậy, đặt ở vị trí thuận tiện tại khu vực ký túc xá cho người lao động và thực hiện thu gom, xử lý hàng ngày	

Ghi chú: Khử khuẩn bằng các chất tẩy rửa thông thường như dung dịch tẩy rửa đa năng hoặc các dung dịch khử khuẩn có chứa 0,05% Clo hoạt tính hoặc có chứa ít nhất 60% cồn; ưu tiên khử khuẩn bằng cách lau rửa.

Phụ lục 3
NHỮNG VIỆC NGƯỜI LAO ĐỘNG CẦN LÀM
ĐỂ PHÒNG TRÁNH MẮC BỆNH COVID-19

TT	VIỆC CẦN LÀM	Đánh dấu (X) đã làm
I	Trước khi đến nơi làm việc	
1	Tự kiểm tra thân nhiệt, theo dõi sức khỏe bản thân.	
2	Thực hiện đầy đủ các biện pháp vệ sinh cá nhân. Rửa tay thường xuyên với xà phòng trong ít nhất 30 giây hoặc sử dụng dung dịch sát khuẩn có trên 60% nồng độ cồn. Súc miệng, họng bằng nước muối hoặc nước súc miệng Ăn uống hợp vệ sinh, đủ dinh dưỡng Hạn chế tiếp xúc với vật nuôi, động vật hoang dã	
3	Chuẩn bị các trang bị cá nhân cần thiết cho thời gian làm việc Nước uống hợp vệ sinh và cốc uống dùng riêng (đảm bảo vệ sinh); Khăn giấy, khẩu trang, găng tay, dung dịch có chứa cồn (ít nhất 60% cồn) Quần áo sử dụng riêng khi làm việc, túi đựng rác (nếu cần)...	
4	Có trong thời gian cách ly tại nhà theo yêu cầu của cơ quan y tế không? Nếu có thì nghỉ ở nhà.	
II	Tại nơi làm việc	
5	Thực hiện đầy đủ các biện pháp vệ sinh cá nhân Rửa tay thường xuyên với xà phòng trong ít nhất 30 giây hoặc sử dụng dung dịch sát khuẩn có trên 60% nồng độ cồn. Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất bằng khăn vải hoặc khăn tay, hoặc ống tay áo. Bỏ khăn giấy che mũi, miệng vào túi đóng kín để vứt vào thùng rác đúng nơi quy định và rửa tay với xà phòng. Không đưa tay lên mũi, miệng và dụi mắt để tránh lây nhiễm bệnh. Không khạc, nhổ tại nơi làm việc.	
6	Duy trì các thói quen tốt cho sức khỏe. Tập thể dục giữa ca làm việc, tích cực vận động cơ thể. Ăn chín, uống chín và đảm bảo chế độ ăn uống đầy đủ dinh dưỡng. Không dùng chung các đồ dùng cá nhân như cốc, chai nước, khăn tay,...	
7	Báo cáo với người quản lý/cán bộ y tế thực hiện cách ly đối với trường hợp sốt, ho, khó thở tại nơi làm việc	
8	Không có thái độ kỳ thị và phân biệt đối xử tại nơi làm việc.	
9	<i>Người lao động làm nghề, công việc có nguy cơ tiếp xúc và lây nhiễm cao</i> Đeo khẩu trang đúng cách theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Sử dụng găng tay phù hợp để giảm tiếp xúc không cần thiết.	

TT	VIỆC CẦN LÀM	Đánh dấu (X) đã làm
	Hạn chế bắt tay, tiếp xúc với khách hàng trong khoảng cách dưới 1m.	
	Mặc quần áo phòng hộ trong trường hợp phải tiếp xúc với trường hợp nghi nhiễm bệnh (bao gồm cả khẩu trang, kính, mũ, găng tay).	
	Sử dụng phương tiện liên lạc từ xa giảm tiếp xúc trực tiếp.	
10	<i>Người lao động đi công tác đến khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19</i>	
	Tuân thủ các quy định về phòng chống dịch của chính quyền địa phương nơi đến công tác	
	Rửa tay thường xuyên, giữ gìn vệ sinh cá nhân khi ho, hắt hơi.	
	Tránh xa ít nhất 01 mét đối với những người đang ho hoặc hắt hơi.	
	Khi có các biểu hiện sốt, ho, khó thở trong khi đi công tác	
	- Cần đeo khẩu trang.	
	- Hạn chế tối đa tiếp xúc với những người xung quanh.	
	- Thông báo với người quản lý và đến cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn và điều trị kịp thời.	
III	Kết thúc công việc	
11	Dọn vệ sinh và vứt bỏ túi chứa khăn giấy, khẩu trang, vật dụng đã sử dụng vào thùng rác đúng nơi quy định và rửa tay bằng xà phòng	
12	Không mặc quần áo sử dụng khi làm việc về nhà/ký túc xá/nơi lưu trú.	
13	Đề quần áo, vật dụng (đối với khẩu trang, găng tay sử dụng nhiều lần) đã sử dụng trong túi kín	
14	Giặt sạch quần áo, vật dụng sau mỗi ca làm việc.	
15	Trường hợp đi công tác về từ khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19	
-	Tự theo dõi các triệu chứng trong 14 ngày và đo nhiệt độ hai lần một ngày.	
-	Nếu xuất hiện sốt hoặc ho, khó thở:	
	+ Thông báo ngay cho cơ sở y tế để được hướng dẫn và cách ly chặt chẽ tại cơ sở y tế.	
	+Đeo khẩu trang.	
	+ Hạn chế tối đa tiếp xúc gần dưới 01 mét với những người khác (bao gồm các thành viên gia đình).	
	+ Thông báo cho người quản lý hoặc/và người làm công tác y tế tại nơi làm việc để thông báo cho những người tiếp xúc gần tại nơi làm việc tự theo dõi sức khỏe và đến cơ sở y tế khi cần thiết.	

Phụ lục 4
NHỮNG VIỆC CẦN LÀM KHI CÓ TRƯỜNG HỢP
BỊ SỐT HOẶC HO, KHÓ THỞ TẠI NƠI LÀM VIỆC, KÝ TÚC XÁ

TT	VIỆC CẦN LÀM	Đánh dấu (X) đã làm
1	Đưa người lao động/cá nhân có biểu hiện sốt hoặc ho, khó thở khỏi khu vực làm việc, ký túc xá sang khu vực y tế hoặc khu vực riêng (đã được bố trí).	
2	Hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh, tránh tiếp xúc gần dưới 1mét với những người khác.	
3	Cung cấp khẩu trang y tế và hướng dẫn đeo đúng cách.	
4	Khai thác các tiền sử tiếp xúc của người lao động đối với các đối tượng đi và đến từ vùng dịch hoặc tiếp xúc với các trường hợp tiếp xúc với các đối tượng này trong vòng 14 ngày trước đó .	
5	Trường hợp sốt và có yếu tố tiếp xúc dịch tễ: Thông báo cho cơ quan y tế để thực hiện cách ly ngay và đưa đến cơ sở y tế để khám, xét nghiệm kịp thời.	
6	Trường hợp có biểu hiện sốt nhưng không có yếu tố tiếp xúc dịch tễ.	
-	Người lao động tự cách ly tại nơi ở hoặc ký túc xá.	
-	Đeo khẩu trang, giữ gìn vệ sinh cá nhân.	
-	Theo dõi sức khỏe đo thân nhiệt 02 lần/ngày, các biểu hiện của sốt, ho, khó thở.	
-	Không tiếp xúc trực tiếp với người khác.	
-	Thu gom chất thải như khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng đã sử dụng và rác thải sinh hoạt vào thùng đựng rác thải thông thường).	
-	Nên đến cơ quan y tế để được tư vấn và khám và điều trị kịp thời và thông báo tình hình cho bộ phận y tế/quản lý ký túc xá.	
7	Người tiếp xúc gần với người có dấu hiệu sốt, ho, khó thở	
-	Đeo khẩu trang	
-	Giữ gìn vệ sinh cá nhân	
-	Tự theo dõi sức khỏe trong vòng 14 ngày	
-	Khi có thông tin về trường hợp có sốt, ho, khó thở thuộc trường hợp nghi ngờ hoặc xác định thì áp dụng cách ly theo quy định	
8	Khử khuẩn nơi làm việc, ký túc xá theo khuyến cáo và hướng dẫn của cơ quan y tế địa phương khi có người có biểu hiện sốt, ho, khó thở, nghi ngờ hoặc có xét nghiệm dương tính với COVID-19.	

Phụ lục 5

PHIẾU THEO DÕI SỨC KHỎE HÀNG NGÀY NGƯỜI ĐƯỢC CÁCH LY CHƯA CÓ TRIỆU CHỨNG

Tên đơn vị:

Đối tượng theo dõi: Người cách ly tập trung Người tiếp xúc gần hoặc liên quan khác

Họ và tên:

Ngày tháng năm sinh:/...../20.....

Giới tính: Nam Nữ

Địa chỉ nơi ở:

Nơi cách ly:

Số điện thoại liên hệ:

Ngày bắt đầu theo dõi:

ST T	Triệu chứng	Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14	
		S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C
1	Thân nhiệt *																												
2	Ho**																												
3	Khó thở **																												
4	Viêm phổi**																												

Ghi chú:

* Ghi nhiệt độ;

** Ghi: 0 – Không, 1 – Có

Phụ lục 6

**BÁO CÁO DANH SÁCH TRƯỜNG HỢP CÓ TIẾP XÚC GẦN / TRƯỜNG HỢP CÓ LIÊN QUAN KHÁC VỚI
TRƯỜNG HỢP BỆNH XÁC ĐỊNH / TRƯỜNG HỢP BỆNH NGHI NGỜ DO nCoV**

Tên đơn vị:

Ngày báo cáo:/...../20.....

STT	Họ và tên	Tuổi	Giới tính	Quốc tịch	Địa chỉ nơi ở/ lưu trú	Điện thoại liên lạc	Loại tiếp xúc	Ngày tiếp xúc lần cuối	Tình trạng sức khỏe						Biện pháp xử lý
									Bình thường	Sốt	Ho	Khó thở	Viêm phổi	Diễn biến nặng	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)		(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)

Ghi chú:

(1): Ghi số thứ tự

(2): Ghi đầy đủ họ và tên

(3): Ghi số tuổi theo năm dương lịch

(4): Ghi giới tính: 1 – nam, 2 – nữ

(5): Ghi rõ quốc tịch

(6): Ghi đầy đủ địa chỉ nơi ở, nơi lưu trú (thôn/xã/huyện/tỉnh)

(7): Ghi loại tiếp xúc (1 – Tiếp xúc gần với trường hợp bệnh xác định hoặc trường hợp bệnh nghi ngờ, 2 – Tiếp xúc gần với người từ Trung Quốc nhập cảnh vào Việt Nam có triệu chứng sốt/ho/khó thở/viêm phổi trong vòng 14 ngày)

(8): Ghi đầy đủ ngày tiếp xúc lần cuối với trường hợp bệnh xác định hoặc trường hợp bệnh nghi ngờ hoặc người từ Trung Quốc nhập cảnh vào Việt Nam có triệu chứng sốt/ho/khó thở/viêm phổi trong vòng 14 ngày (ngày/tháng/năm)

(9), (10), (11), (12), (13), (14): Ghi tình trạng sức khỏe theo từng nội dung (0 – Không, 1 – Có)

(15): Ghi đầy đủ các biện pháp xử lý đã triển khai tính đến ngày báo cáo

THÔNG TIN ĐƯỜNG DÂY NÓNG NGÀNH Y TẾ

PC COVID-19 tỉnh Thừa Thiên Huế

1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thừa Thiên Huế

- BS Hoàng Văn Đức - Giám đốc-0914202681
- BS Nguyễn Lê Tâm - Phó Giám đốc-0913411736

2. Trung tâm y tế huyện/thị xã/thành phố

2.1. Trung tâm Y tế huyện Phong Điền:

- BS Nguyễn Đức Lợi – Giám đốc: 0914051932

2.2. Trung tâm Y tế huyện Quảng Điền:

- BS Nguyễn Phương Tuấn – Giám đốc: 0905523595

2.3. Trung tâm Y tế thị xã Hương Trà:

- BS Lê Quang Hiệp– Giám đốc: 0946496732

2.4. Trung tâm Y tế thành phố Huế :

- BS Trần Quốc Hùng – Giám đốc: 0914025096

2.5. Trung tâm Y tế thị xã Hương Thủy :

- BS Nguyễn Văn Vỹ - Giám đốc: 0903515803

2.6. Trung tâm Y tế huyện Phú Lộc :

- BS Nguyễn Đình Lập – Giám đốc: 0914025259

2.7. Trung tâm Y tế huyện Phú Vang :

- BS Trương Như Sơn – Giám đốc: 0914145755

2.8. Trung tâm Y tế huyện Nam Đông :

- BS Hồ Thu – Giám đốc - 0913091401

2.9. Trung tâm Y tế huyện A Lưới :

- BS Lê Quang Phú – Giám đốc - 0914078306